

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 09/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đình Hà và ông Mong Thái Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Hải Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa:

Bà Lang Thị Ngọc Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 45/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lô Văn H; Tên gọi khác: Không; sinh năm 1976, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên trồng trọt; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ đoàn thể, đảng phái: Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh xã T, Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam đang đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông: Lô Văn C (Đã chết); con bà : Lương Thị H (Đã chết); có vợ: Vi Thị D và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2021. Có mặt.

2. Nguyễn Kim C: Tên gọi khác: Không; sinh năm 1955, tại huyện N, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Kim V (Đã chết); con bà: Hồ Thị Đ (Đã chết); có vợ: Huỳnh Thị T và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/01/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã thi hành xong hình phạt ngày 15/4/2009; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2021 đến ngày 03/4/2021 thì được tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn H: Bà Nguyễn Thị T, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/3/2021, Nguyễn Kim C thuê xe ô tô tự lái lên xã T mua 02 bao tải quả thuốc phiện với Lô Văn H để ngâm rượu làm thuốc chữa bệnh. Giá 15.000.000 đồng, C mới trả 12.000.000 đồng; còn nợ 3.000.000 đồng. Mua được ma túy Nguyễn Kim C về đến ngã ba Truong Bành thuộc xã T, huyện Q thì bị bắt quả tang. Thu 02 bao tải bên trong đựng quả hình cầu màu xanh; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA Cerato 1.6AT biển kiểm soát 37A-626.26. Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q thi hành lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét nơi ở của Lô Văn H; qua khám xét đã thu giữ 12.000.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy mà có và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Bản kết luận giám định số 491/KL- PC09(MT) ngày 02/4/2021 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- 02 mẫu quả màu xanh hình cầu (Ký hiệu M1,M2) thu giữ của Nguyễn Kim C và Lô Văn H gửi tới giám định đều là ma túy (Quả thuốc phiện).

- 02 mẫu quả màu xanh hình cầu (Ký hiệu M1,M2) thu giữ của Nguyễn Kim C và Lô Văn H gửi tới giám định không đủ cơ sở kết luận là quả thuốc phiện tươi hay quả khô.

- Số quả màu xanh hình cầu (trong 02 bao tải) thu giữ của Nguyễn Kim C và Lô Văn H gửi tới giám định có tổng khối lượng 28 Kg (Hai mươi tám kilogam)

Tại phiên tòa các bị cáo Lô Văn H và Nguyễn Kim C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Ngày 28/3/2021, tại xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An Lô Văn H bán trái phép 28 Kg quả thuốc phiện cho Nguyễn Kim C. Mục đích bị cáo Nguyễn Kim C mua quả thuốc phiện để ngâm rượu làm thuốc chữa bệnh cho bản thân.

Cáo trạng số 55/CT-VKS- HS ngày 10/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lô Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Kim C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lô Văn H do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Lô Văn H từ 24 đến 30 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Kim C từ 12 đến 18 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 12.000.000 đồng thu của bị cáo Lô Văn H; miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh; đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo Lô Văn H 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí đối với bị cáo Lô Văn H.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng ngày 28/3/2021, tại xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An Lô Văn H đã bán 28 Kg quả thuốc phiện cho Nguyễn Kim C. Mua được ma túy Nguyễn Kim C về đến xã T, huyện Q thì bị bắt quả tang; thu 28 Kg quả thuốc phiện của Nguyễn Kim C; thu 12.000.000 đồng tiền bán trái phép chất ma túy của Lô Văn H. Do không giám định được số quả thuốc phiện thu được là quả thuốc phiện tươi hay quả thuốc phiện khô, nên xác định số quả thuốc phiện trên là quả thuốc phiện khô để làm căn cứ xét xử có lợi cho các bị cáo. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo Lô Văn H đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Kim C tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy, do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Kim C có nhân thân xấu. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trước phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo Lô Văn H phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, bị cáo có thời gian công tác trong quân ngũ, trong quá trình công tác tại địa phương bị cáo luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Nguyễn Kim C là người cao tuổi; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chấp hành tốt quy ước, hương ước của địa phương, bị cáo đã cứu được cháu Nguyễn Văn M, trú tại xóm A, xã N, huyện N bị đuối nước, được chính quyền địa phương xác nhận, nên cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị xử phạt: Bị cáo Lô Văn H từ 24 đến 30 tháng tù; bị cáo Nguyễn Kim C từ 12 đến 18 tháng tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn H 24 tháng tù. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy, các bị cáo không có tài sản gì đáng giá, bị cáo Lô Văn H thuộc hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 28 Kg quả thuốc phiện thu giữ của bị cáo Nguyễn Kim C. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 02 Kg, còn lại 26 Kg; đây là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 12.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Lô Văn H, đây là tiền do phạm tội mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với hai chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo Nguyễn Kim C và Lô Văn H là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với chiếc xe ô tô, cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] **Về án phí:** Bị cáo Lô Văn H thuộc hộ cận nghèo, bị cáo Nguyễn Kim C là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lô Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Nguyễn Kim C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Lô Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/3/2021.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Phạt Nguyễn Kim C 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 28/3/2021 đến ngày 03/4/2021; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 hộp xộp bên trong đựng 26 Kg (Hai mươi sáu Kilogram) quả thuốc phiện thu giữ của bị cáo Nguyễn Kim C và các bao tải màu trắng. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 (Hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Nguyễn Kim C và Lô Văn H.

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 19/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q với Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng) thu giữ của bị cáo Lô Văn H hiện đang tạm giữ, bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lô Văn H và Nguyễn Kim C.

Các bị cáo Lô Văn H và Nguyễn Kim C có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Q.
- Chi cục THA DS huyện Q.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Công Phong